

Kính thưa bà.

Tôi tên là Lý Văn Hoàng sinh năm 1941, hiện cư ngụ tại số: 66/3 ấp Tân Lập 2 xã Cây Gáo. Huyện Thống Nhất tỉnh Đồng Nai.

Nguyên trước tôi phục vụ tại Bộ chỉ huy Cảnh sát Quốc gia tỉnh Kiên Hòa từ tháng 12 năm 1970 đến ngày 18.04.1974 tôi giữ chức vụ Trưởng cuộc Cảnh sát Quốc gia kiêm nhiệm Phó xã trưởng An ninh xã Cẩm Sơn Quận Hương Mỹ. Tỉnh Kiên Hòa cấp bậc Trung Sĩ I. Từ ngày 19.04.1974 Thiếu úy Nguyễn An can thay thế tôi. và tôi tiếp tục giữ chức vụ Phó Trưởng Cuộc đến ngày giải phóng 30.04.1975. Tôi đi học tập cải tạo, vào trại ngày 25.06.1975. Ra trại ngày 10.08.1980. Tôi làm hồ sơ di dân HO.

Đến ngày 18.06.1994 tôi được Sở ngoại vụ mời đến số văn tại Thành phố Hồ Chí Minh, và gặp phái đoàn Hoa Kỳ phỏng vấn tại phòng số: 8 ngày 21.06.1994, nhưng tôi và gia đình không được phái đoàn nhập cư Hoa Kỳ chấp thuận cho tái định cư tại Hoa Kỳ, vì phái đoàn tình nghi giấy ra trại của tôi là giả mạo, thật là oan uốc cho tôi. Phái đoàn ghi trong bản từ chối là tôi cải tạo 03 năm không đủ tiêu chuẩn. thực tế thời gian cải tạo của tôi là hơn 05 năm.

Tôi đã gọi đơn khiếu nại đến văn phòng ODP nhiều lần nhưng không thấy trả lời.

Vậy nay tôi thân thưa kính nhờ bà vui lòng can thiệp giúp đỡ để tôi đi được đi tái định cư tại Hoa Kỳ. Tôi thành thật cảm ơn bà.

Đính kèm:

- Bản Sao Giấy ra trại
- Giấy chứng nhận của Bộ chỉ huy Cảnh sát Quốc gia
- Sự vụ kinh tế giữ chức vụ Trưởng cuộc Cảnh sát Quốc gia kiêm nhiệm Phó xã trưởng An ninh xã Cẩm Sơn Quận Hương Mỹ. Tỉnh Kiên Hòa cấp bậc Trung Sĩ I.
- Bản từ chối của phái đoàn phỏng vấn.

Cây Gáo, ngày 08 tháng 07 năm 1999

Kính thư



Lý Văn Hoàng

ĐỒ NGỒI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TÀNG GIÁN
TẠI XUÂN LỘC
1975 1887

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 310/Tg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chính sách đối với binh sĩ nhân viên các cơ quan chính quyền các chức vụ cũ và đang phải phân động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 171/LL ngày 29/12/77 và việc thực hiện chỉ thị số 310/Tg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ

Thị hành quyết định số 10/67 ngày 25/17/80 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên

LÝ VĂN HOÀNG

Ngày, tháng, năm sinh: 1/2/41

Quê quán: Huyện

Trú quán: ấp Năm học phố Tân phú dân Tân phú

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và chức vụ chính trị, phân động của chức vụ cũ:

Trưởng ban pho cuộc canh sát sức khỏe

— Khi vẽ, phải trực tiếp trình bày giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã Phường: ấp Phú Thạnh xã Phú bình thuộc Huyện

Quận: Tân phú Tỉnh, Thành phố: Đồng nai

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

— Thời hạn quản chế: 12 tháng

— Thời hạn đi đường: 1 ngày ngày khởi từ ngày ký giấy

(có mặt)

— Tiền và lương thực đi đường đã cấp: 3070

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1980
Cán bộ quản lý trại
1980 1887

Họ tên, chữ ký
của người trực
cấp trại.

Ngày 10 tháng 10 năm 1980

CHỖ RA TRẠI

ƯU HUU
SAO Y BAN CHÍNH
322 1887 1887

ĐƠN QUẢN LÝ TÀNG GIÁN 44

Sy 21-000-1887 1887

ĐƠN QUẢN LÝ TÀNG GIÁN 272

ĐƠN QUẢN LÝ TÀNG GIÁN 272

ĐƠN QUẢN LÝ TÀNG GIÁN 272

ĐƠN QUẢN LÝ TÀNG GIÁN 272

ĐƠN QUẢN LÝ TÀNG GIÁN 272

MINISTRY OF INTERIOR
DEPARTMENT MANAGING DETENTION CAMPS
XUAN LOC CAMP .
No : 1473 /CRT .

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Liberty-Happiness

C E R T I F I C A T E - O F - R E L E A S E

- Based on instruction No 316/TTG dated 22 Aug 1977 of the Prime Minister of the Government of Socialist Republic of VIETNAM on policies to soldiers and employees served in the old regime and reactionary parties are spending time in re education camps .
- Based on interministerial circular between Ministry of defense and Ministry of interior No 07 TT/LB dated 29 Dec 1977 about executing instruction No 316/TTG dated 22 Aug 1977 of the Prime Minister of the Government .
- Executed decision No 90/QD dated 25 July 1980 .

We issue this certificate of release

to LY VAN HOANG
Date of birth : 1941
Native to : HAI NINH
Residence : Ap NAM SAO , PHU TAN , PHU LAM , TAN PHU .
Rank , position in the old regime : First sergeant , vice chief
of Police Department.

- The subject when returning home must present this certificate to the People's Committee and Police of PHU THANH Hamlet , PHU BINH Village , TAN PHU District , DONG NAI Province and comply with regulations of the People's Committee of Province , City on probation and residence , and other managements .
- Time of probation : 12 Months .
- Time on returning way : 01 day
- Money provided for returning home : 3.00 D .

Date 10 Aug 1980
Overseer of Camp
(Signed and sealed)
TRINH VAN THICH .
Lieutenant - Colonel .

CERTIFIED TO BE A TRUE COPY
Date 25 June 1994
Manager of C273
(Signed and sealed)
NGUYEN HUNG .

Date 03 July 1994

Translator :

TRANSLATED
BY
PHAM TRONG BINH
GENERAL INFORMATION DIVISION
U.S. DEPARTMENT OF DEFENSE

Travelling Applicants:

FULL NAME	DOB:	POB:	Migration category	Current address:
LY VAN HOANG	1941	VIETNAM	PA ex PP re-educated for over five years	66/3 Ap Tan Lap I, Cay Gao, H. Thong Nhat, DONG NAI. VIETNAM
LY DUC TRUNG	1978	VIETNAM	Unmarried Son	
PHAN THI BA	1917	VIETNAM	Mother	

25 MAY 1999

Embassy of The United States
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
9th FL Panjubhum Building
127 Sathorn Tai Road
BANGKOK 10120. THAILAND

US IMMIGRATION AND
NATURALIZATION SERVICE
93/1 Wireless Rd.
Diethelm Tower B
Room 114/1
BANGKOK 10330 THAILAND

File-No. H31-232

Your letter of 24MAR99

Dear Sir/Madam.

APPLICATION FOR IMMIGRANT-VISA ELIGIBLE AGAINST HO MIGRATION
CATEGORY.

Further to my application submitted to you on March 1999 with supporting documentary evidence in Vietnamese, but accompanied English versions. I might wish to send you enclosed additional documents evidence i.e. Release Certificate, and Length of Re-educated Incarceration with English translation on expect much they will reach you in due time.

I might solicit your reconsideration to my claim to process my case acceptable for eligibility against the provisions of The McCain Amendment. The amendment grants eligibility for re-educated detainee spent for full three years and or over of time in incarceration by delayed registration to beyond of efforts.

Your prompt consideration to my claim to help me for acceptance will be highly appreciated, my deep thanks.

enc: Mission Order of RVN
to promoted rank of
Sergeant I Policeman.

Yours ever gratefully,



LY VAN HOANG



X

ỦY VU - LỆNH

Chiếu Diếp-văn số 203-Th.T/TCI/I ngày 20.01.1973 của Thủ-Tướng Chính-Phủ V, bổ nhiệm Trưởng-Cuộc Cảnh-Sát (đương nhiệm kiêm Phó Xã - Xã An-Ninh);

- Chiếu Sự-Vụ Văn-Thư số 20663-BTL/CSQG/NV/213 ngày 24.05.1972 của Bộ Tư-Lệnh V/v ủy-quyền bổ nhiệm chức-vụ Trưởng-Cuộc Cảnh-Sát Quốc-Gia ;

- Chiếu nhu cầu công-vụ ,

I.- Nay cử các Sĩ-quan có tên sau đây, hiện từng-sự tại Bộ Chỉ-Huy CSQG Tỉnh liên-Hòa, giữ chức-vụ :

a)- TRƯỞNG-CUỘC CSQG XÃ PHÚ-SƠN (Quận Đôn-Nhơn)
- Thiếu-Ủy PHẠM-QUANG-TRƯỜNG (03.10.46), thay thế Thiếu-Ủy LÂM-TRUNG-PHẦN (12.11.39).

b)- TRƯỞNG-CUỘC CSQG XÃ VĨNH-HÒA (Quận Ba-Tri)
- Thiếu-Ủy NGUYỄN-THÀNH-TÂN (11.02.51), thay thế Trung-Sĩ I NGUYỄN-VĂN-BÊ (20.06.36).

c)- TRƯỞNG-CUỘC CSQG XÃ AN-NGAI-TRUNG (Quận Ba-Tri)
- Thiếu-Ủy VÕ-VĂN-BÍ (21.08.53), thay thế Thiếu-Ủy NGUYỄN-CÔNG-VINH (27.11.48).

d)- TRƯỞNG-CUỘC CSQG XÃ AN-BÌNH-TÂY (Quận Ba-Tri)
- Thiếu-Ủy NGUYỄN-VĂN-ĐỨC (20.03.54), thay thế Trung-Sĩ I VI-VĂN-ĐỨC (17.06.38).

e)- TRƯỞNG-CUỘC CSQG XÃ LƯƠNG-HÒA (Quận Giồng-Trôm)
- Thiếu-Ủy NGUYỄN-VĂN-ĐỒ (1936), thay thế Trung-Sĩ I VÕ-NGỌC-LÂN (20.01.3).

f)- TRƯỞNG-CUỘC CSQG XÃ SƠN-PHÚ (Quận Trúc-Giang)
- Thiếu-Ủy TRẦN-VĂN-NGŨ (26.09.51), thay thế Thượng-Sĩ I NGUYỄN-TẤN-KIM-NGỌC (18.02.31).

g)- TRƯỞNG-CUỘC CSQG XÃ PHƯỚC-LONG (Quận Trúc-Giang)
- Thiếu-Ủy VÕ-TÍN-THỤT (24.04.53), thay thế Thiếu-Ủy TRẦN-VĂN-THAO (30.11.49).

h)- TRƯỞNG-CUỘC CSQG XÃ GIAO-HÒA (Quận Trúc-Giang)
- Thiếu-Ủy PHAN-TRỌNG-VIỆT (10.12.54), thay thế Thiếu-Ủy PHẠM-VĂN-AN (14.09.13).

i)- TRƯỞNG-CUỘC CSQG XÃ MỸ-THÀNH (Quận Hàm-Long)
- Thiếu-Ủy NGUYỄN-HỮU-CHIẾN (19.07.53), thay thế Thiếu-Ủy NGUYỄN-VĂN-HIỆP (31.12.53).

j)- TRƯỞNG-CUỘC CSQG XÃ PHÚ-ĐỨC (Quận Hàm-Long)
- Thiếu-Ủy TRẦN-MINH-ANH (06.07.43), thay thế Chuẩn-Ủy NGUYỄN-VĂN-HÙNG (71/18.057).

k)- TRƯỞNG-CUỘC CSQG XÃ TIÊN-THỦY (Quận Hàm-Long)
- Thiếu-Ủy NGUYỄN-HOÀNG-THÀNH (07.02.51), thay thế
Trung-Ủy ĐOÀN-LONG (66/168.82).

l)- TRƯỞNG-CUỘC CSQG XÃ THẠNH-PHÚ (Quận Thạnh-Phú)
- (Cuộc loại B)
- Thiếu-Ủy NGUYỄN-KH-DỒNG (30.07.47), thay thế
Trung-Sĩ I LÊ-VAN-Ả (05.07.5).

m)- TRƯỞNG-CUỘC CSQG XÃ CẨM-SƠN (Quận Hương-Mỹ)
- Thiếu-Ủy NGUYỄN-AN-CÂN (25.07.44), thay thế
Trung-Sĩ I LÊ-VAN-HOÀNG (06.10.41).

n)- TRƯỞNG-CUỘC CSQG XÃ TÂN-TRUNG (Quận Hương-Mỹ)
- Thiếu-Ủy TRẦN-VĂN-SĨ (27.12.53), thay thế Thượng-
Sĩ BÙI-VAN-GIÃO (15.10.42).

o)- TRƯỞNG-CUỘC C XÃ ĐỊNH-THỦY (Quận Mỏ-Cày)
- Thiếu-Ủy BÙI-
THIÊN-Ủy NGUYỄN-VAN-LẠC (02.08.51), thay thế
(2.51).

p)- TRƯỞNG-CUỘC C XÃ THỚI-THUẬN (Quận Bình-Đại)
- Thiếu-Ủy VÕ-T
THỂ (28.12.40), thay thế
Trung-Sĩ I MAI-VAN-PHU (1.22).

q)- TRƯỞNG-CUỘC C XÃ THỚI-VINH (Quận Bình-Đại)
- Thiếu-Ủy NGÔ-V
ƯỚC (04.02.38), thay thế
Trung-Ủy NGUYỄN-VAN-TUÂN (1/000.980).

được hợp thức hóa sau đây

NƠI NHẬN :

- BCH/CSQG Tỉnh Kiến-Hòa
- Các Sĩ-Quan đương-sự
"Để nhận hành"
- Bộ Chỉ-Huy CSQG Khu 4
(Sở NH - Phòng TQT)
(Sở An-Ninh Cảnh-Lực)
"Để tường"

NVT.07.02.

Canton ngày 08 tháng 02 năm 1974

CH-HUY-TRƯỞNG CSQG KHU IV

Đại-Tá HUỖNH-THANH-SƠN

BẢN SAO KÍNH GỬI :

- Bộ Tư-Lệnh CSQG (Khối NV - Nha ANCL -
Sở Thái-Ngân)
"Để kính tường"
- Tòa Hành-
"Để thông báo"



SAO Y BẢN CHÍNH

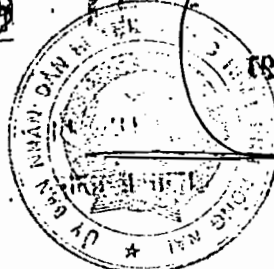
Số 588/CC

Ngày 8 tháng 2 năm 74

T.Ư. C. Q. T. L. B. N. D.

HUYỆN THƯỜNG SÁT

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Lê Xuân-Vũ

REPUBLIC OF VIETNAM
Prime Minister Cabinet

No. 08 /BCH/CSQG/K4/SNH/TQT/SVL

GENERAL STAFF POLICE FORCES
NATIONAL POLICE COMMANDMENT

ZONE IV

SERVICE ORDER

- Referring to official cable no. 203-Th.T/PCI/I promulgated on 20JAN1973 by Prime Minister appointing commandment-in-chief of National Police Forces Station (acting same as Village Assistant Security Policeman;

. . .

- Referring to official business;

This is to appoint the following Policemen Officers, at service with Police Forces Commandment of KIEN HOA to undergo the following functions:

a) POLICE FORCES COMMANDER-IN-CHIEF of PHU SON Village (District DON NHON)
Sub-Lt. PHAM QUANG TRUONG (03OCT46) to replace Sub.Lt. lam TRUNG PHAN 412NOV39).

. . .

m) POLICE FORCES COMMANDER-IN-CHIEF of CAM SON Village (District HUONG MY)
Sub-Lt. NGUYEN AN CAN (25JUL44) to replace Sgt.I LY VAN HOANG (06OCT41).

. . .

CANTHO, February 08, 1974
NATIONAL POLICE FORCES COMMANDER-IN-CHIEF
Col. HUYNH THANH SON
Tactic Zone IV
(Signed and Sealed)

TRANSLATION FROM VIETNAMESE
INTO ENGLISH.

Translation made by:
HUYNH CAM SUNG
Ex. TRANSLATOR PUBLIC
89A NGUYEN THI ST. Q.S
HO CHI MINH CITY
25 MAY 1999
H. Cam Sung
HUYNH CAM SUNG

MINISTRY OF INTERIOR
GENERAL DEPARTMENT OF PEOPLE'S POLICE
No : 778/C27 11 .

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Liberty-Happiness

HO CHI MINH City , date 09 May 1994 .

C E R T I F I C A T E .

DEPARTMENT OF PROFESSIONAL SKILL RECORDS OF PEOPLE'S POLICE
MINISTRY OF INTERIOR

certifies :

Full name : LY VAN HOANG
Date of birth : 1941 Place of birth : HAI NINH
Residence : AP NAM SAO , PHU TAN , PHU LAM , TAN PHU
DONG NAI .
Rank and position in the old regime : First sergeant
Vice chief of Police department
Date entered in re education camp : 25 June 1975
Sentence : Concentrated re education
Executed decision of release No 96/CD dated 25 July 1980 of the
Ministry of Interior .
The Re education Camp of XUAN LOC had issued : 'Certificate of
release' No 1473 dated 10 Aug 1980 .
Address of residence after released : TAN PHU , DONG NAI .
Time of probation : 12 Months .

For Chief of Department 27

Chief of office

(Signed and sealed)

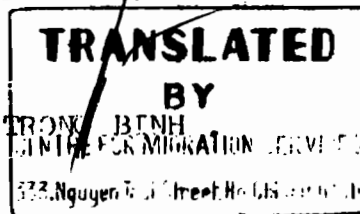
NGUYEN HUNG

Major .

Date 03 July 1994

Translator :

PHAM TRONH BINH



Dear/Kính gửi Lý Văn Hoàng & family: IV# _____ / H31.232
 (ODP applicant/Tên người đứng đơn)

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ 3 yrs of time in reeducation not established.

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Cảnh Sát Di Tị Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

21 JUN 1994

Date/Ngày
HO CHI MINH CITY

Applicant Copy

Refugee/PII denial (12/92)

SỞ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tại định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ đính kèm).

3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp, bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ủng hộ thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tam dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ủng hộ thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tam dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation

(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

FROM: Lý Văn Hoàng

Số: 66/3. ấp Tân Lập I xã Cây Gáo.

Huyện Thống Nhất. Tỉnh Đồng Nai.

VIET-NAM

159
38000đ

- Khuôn mặt nh
li từ chức oan u
sống ra hai n
đi cá tạp 5 n
- sống từ chức ODP
ghi kỷ từ 3 năm

4/8/99

TO: Bà: Khắc Minh TH



JUL 21 1999

22060/24





1999



1999



1999



1999